

Thư của Phao-lô Gửi cho Các Tín Hữu tại Rô-ma

Lời Chào Mừng từ Phao-lô

¹ Đây là thư của Phao-lô, đầy tớ Chúa Cứu Thế Giê-xu, được Đức Chúa Trời chọn làm sứ đồ và ủy thác nhiệm vụ truyền giảng Phúc Âm. ² Đức Chúa Trời đã hứa Phúc Âm này từ xưa trong các sách tiên tri của Thánh Kinh. ³ Ấy là Phúc Âm về Con Ngài. Đấng giáng thế làm người thuộc dòng Vua Đa-vít, ⁴ về Thần Linh,* Chúa sống lại từ cõi chết chứng tỏ Ngài là Con Đức Chúa Trời đầy uy quyền, là Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta. ⁵ Nhờ Chúa Cứu Thế, Đức Chúa Trời đã ban ơn cứu rỗi, dùng các sứ đồ để dìu dắt các dân ngoại vào con đường tin cậy và vâng phục Danh Ngài.

⁶ Trong các dân ngoại ấy, có cả anh chị em là người được Chúa chọn làm con dân của Chúa Cứu Thế Giê-xu. ⁷ Tôi viết thư này gửi đến anh chị em tại La Mã, là người Đức Chúa Trời yêu thương và kêu gọi trở nên dân thánh của Ngài.

Cầu chúc anh chị em hằng hưởng được ơn phước và bình an của Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và của Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Phúc Âm của Đức Chúa Trời

* **1:4** Như Thần Linh Ngài

⁸ Trước hết, tôi xin nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu dâng lên lời cảm tạ Đức Chúa Trời tôi vì đức tin anh chị em đã được Hội Thánh khắp nơi khen ngợi. ⁹ Ngày và đêm, tôi dâng anh chị em và nhu cầu của anh chị em trong lời cầu nguyện lên Đức Chúa Trời, là Đấng mà tôi hết lòng phục vụ bằng cách truyền bá Phúc Âm của Con Ngài.

¹⁰ Tôi cũng cầu xin Đức Chúa Trời, nếu đẹp ý Ngài, cho tôi có phương tiện và cơ hội đến thăm anh chị em. ¹¹ Vì tôi nóng lòng muốn gặp anh chị em để chia sẻ ân tứ tâm linh, giúp anh chị em ngày càng vững mạnh, ¹² để anh chị em và tôi đều khích lệ lẫn nhau bởi đức tin của mỗi người.

¹³ Thưa anh chị em, tôi muốn anh chị em biết điều này. Đã nhiều lần tôi định đi thăm anh chị em để gặt hái hoa quả tốt đẹp, như tôi đã làm tại các nước khác, nhưng cho đến nay, tôi vẫn gặp trở ngại. ¹⁴ Tôi có bốn phạm nặng nề với các dân tộc, vẫn minh lẫn đã man, trí thức lẫn thất học. ¹⁵ Vì thế, tôi thiết tha mong ước đến với anh chị em tại La Mã để truyền giảng Phúc Âm.

¹⁶ Tôi chẳng bao giờ hổ thẹn về Phúc Âm của Chúa Cứu Thế. Vì Phúc Âm thể hiện quyền năng Đức Chúa Trời để cứu rỗi mọi người tin nhận—trước hết, Phúc Âm được công bố cho người Do Thái, rồi truyền bá cho dân ngoại.† ¹⁷ Phúc Âm dạy rõ: Đối với Đức Chúa Trời, con người được tha tội và coi là công chính một khi tin Chúa Cứu

† **1:16** Người Hy Lạp

Thế rồi tuần tự tiến bước bởi đức tin, như Thánh Kinh đã dạy: “Người công bình sẽ sống bởi đức tin.”‡

Cơn Giận của Đức Chúa Trời đối với Tội Lỗi

¹⁸ Những người vô đạo, bất công, bất nghĩa, xuyên tạc sự thật, sẽ bị Đức Chúa Trời hình phạt.

¹⁹ Vì sự thật về Đức Chúa Trời đã được giải bày cho họ, chính Đức Chúa Trời đã tỏ cho họ biết.

²⁰ Từ khi sáng tạo trời đất, những đặc tính vô hình của Đức Chúa Trời—tức là quyền năng vô tận và bản tính thần tính—đã hiển nhiên trước mắt mọi người, ai cũng có thể nhận thấy nhờ những vật hữu hình, nên họ không còn lý do để không biết Đức Chúa Trời.

²¹ Dù biết Đức Chúa Trời nhưng họ chẳng tôn vinh hay tri ân Ngài. Họ suy tư trong vòng lẩn quẩn, tâm hồn bị sa lầy trong bóng tối. ²² Họ tự nhận là khôn ngoan nhưng hóa ra mê muội.

²³ Thay vì thờ phượng Đức Chúa Trời vinh quang hằng sống, họ tôn thờ thần tượng như con người hư nát, đến cả hình tượng chim, thú, hay loài bò sát.

²⁴ Vì thế, Đức Chúa Trời để mặc họ theo dục vọng, sa đắm vào sắc dục, làm ô nhục thân thể của nhau. ²⁵ Họ tráo đổi chân lý của Đức Chúa Trời bằng chuyện giả dối và thờ phượng tạo vật thay cho Tạo Hóa, là Đáng đáng được tôn thờ muôn đời! A-men. ²⁶ Do đó, Đức Chúa Trời để mặc họ theo dục tình ô nhục. Đàn bà bỏ cách luyện ái tự nhiên để theo lối phản tự nhiên.

‡ 1:17 Ha 2:4

27 Đàn ông cũng bỏ liên hệ tự nhiên với đàn bà mà luyến ái lẫn nhau theo lối tình dục đồng giới đáng ghê tởm, để rồi chịu hình phạt xứng đáng với thói hư tật xấu của mình.

28 Vì họ từ chối, không chịu nhìn nhận Đức Chúa Trời, nên Ngài để mặc họ làm những việc hư đốn theo đầu óc sa đọa. 29 Đời sống họ đầy tội lỗi, gian ác, hiểm độc, tham lam, ganh ghét, giết người, tranh chấp, gian trá, quỷ quyệt, nói xấu, 30 phao vu, ghét Đức Chúa Trời, xác lác, kiêu căng, khoác lác, ưa tìm cách làm ác mới mẻ, nghịch cha mẹ, 31 không phân biệt thiện ác, bội ước, không tình nghĩa, không thương xót. 32 Dù họ biết rõ theo luật Đức Chúa Trời, người làm những việc ấy đều đáng chết, thế mà họ cứ phạm luật, lại còn khuyến khích người khác làm theo nữa.

2

Sự Phán Xét Tội Lỗi của Đức Chúa Trời

1 Thưa anh chị em, khi lên án người khác điều gì, anh chị em cũng tự lên án, vì đã lên án họ mà cũng hành động như họ. Vậy anh chị em chẳng có lý do chạy tội. 2 Chúng ta đều biết Đức Chúa Trời sẽ hình phạt những người giả dối ấy trong công lý của Ngài. 3 Đã lên án người, lại phạm luật như người, liệu anh chị em có khỏi bị Đức Chúa Trời lên án không? 4 Hay anh chị em coi thường lòng nhân từ, khoan dung, nhẫn nại vô biên của Đức Chúa Trời đối với anh chị em? Điều đó không có ý nghĩa nào với anh chị

em sao? Hay không nhận thấy Ngài nhân từ vì chờ đợi anh chị em hối cải?

⁵ Ngoan cố, không hối cải là tự dồn chứa hình phạt khủng khiếp cho mình trong ngày đoán phạt của Đức Chúa Trời, khi Ngài dùng công lý xét xử loài người. ⁶ Chúa sẽ thưởng phạt tùy theo công việc mỗi người. ⁷ Người nào bèn lòng vâng phục Chúa, tìm kiếm vinh quang, danh dự, và những giá trị vĩnh cửu, sẽ được sự sống đời đời. ⁸ Còn người nào vị kỷ, chối bỏ chân lý, đi theo đường gian tà, sẽ bị hình phạt; Đức Chúa Trời sẽ trút cơn giận của Ngài trên họ. ⁹ Tai ương, thống khổ sẽ giáng trên những người làm ác, trước cho người Do Thái, sau cho dân ngoại. ¹⁰ Nhưng vinh quang, danh dự, bình an dành sẵn cho người vâng phục Đức Chúa Trời, trước cho người Do Thái, sau cho dân ngoại, ¹¹ vì Đức Chúa Trời không thiên vị ai.

¹² Dân ngoại phạm tội khi chưa biết luật pháp Môi-se, sẽ bị hình phạt, nhưng không chiếu theo luật ấy. Người Do Thái biết luật pháp của Đức Chúa Trời mà phạm tội sẽ bị xét xử theo luật pháp. ¹³ Vì không phải người biết luật pháp được kể là công chính, nhưng người vâng giữ luật pháp. ¹⁴ Khi dân ngoại không có luật pháp, theo bản tính làm những điều luật pháp đòi hỏi, hành động theo bản tính là luật pháp của họ. ¹⁵ Việc này chứng tỏ các nguyên tắc luật pháp đã được ghi vào lòng họ, lương tâm cũng làm chứng khi lên tiếng buộc tội hay biện hộ. ¹⁶ Theo Phúc Âm tôi truyền giảng, đến ngày Đức Chúa

Trời đã định, Chúa Cứu Thế Giê-xu sẽ xét xử mọi tư tưởng, hành động kín đáo của loài người.

Người Do Thái và Kinh Luật

¹⁷ Anh chị em tự hào là người Do Thái, ỷ lại luật pháp Môi-se, khoe mình là dân Đức Chúa Trời. ¹⁸ Anh chị em tự phụ vì biết được ý muốn Ngài, biết phân biệt phải quấy nhờ học hỏi luật pháp. ¹⁹ Anh chị em kiêu hãnh tự nhận là người dẫn đường người khiếm thị, ánh sáng cho người đi trong đêm tối, ²⁰ là giáo sư của người thất học và trẻ con, vì anh chị em thông thạo luật pháp, tinh hoa của trí thức và chân lý.

²¹ Do đó, anh chị em ưa dạy dỗ người khác, nhưng sao không tự sửa dạy? Anh chị em bảo người ta đừng trộm cắp, sao anh chị em còn trộm cắp? ²² Anh chị em cấm người khác ngoại tình, sao anh chị em vẫn ngoại tình? Anh chị em không cho thờ lạy thần tượng, sao anh chị em ăn trộm đồ thờ? ²³ Anh chị em tự hào hiểu biết luật pháp Đức Chúa Trời, sao còn phạm luật để làm nhục Danh Ngài? ²⁴ Thật đúng như lời Thánh Kinh: “Dân ngoại xúc phạm Danh Đức Chúa Trời vì các người.”*

²⁵ Người Do Thái chịu cắt bì chỉ có ý nghĩa nếu tôn trọng luật pháp Đức Chúa Trời. Nếu không vâng giữ luật pháp Đức Chúa Trời, thì cũng không hơn gì dân ngoại không chịu cắt bì. ²⁶ Nếu người không chịu cắt bì vâng giữ luật pháp, lẽ nào Đức Chúa Trời chẳng xem họ như

* **2:24** Ysai 52:5

dân tộc của Ngài sao? ²⁷ Và chính họ—những người thật sự không chịu cắt bì nhưng biết tôn trọng luật pháp—sẽ lên án anh em là người Do Thái chịu cắt bì và có luật pháp hẳn hoi nhưng không chịu vâng giữ.

²⁸ Người chỉ có hình thức Do Thái không phải là Do Thái thật; lễ cắt bì chỉ theo nghi thức bên ngoài không phải lễ cắt bì chân chính. ²⁹ Người Do Thái thật phải có tâm hồn Do Thái cũng như lễ cắt bì thật là sự đổi mới tâm hồn do Thánh Linh Đức Chúa Trời, không phải chỉ theo lễ nghi, luật pháp. Người như thế sẽ được chính Đức Chúa Trời khen ngợi, không phải loài người.

3

Sự Thành Tín của Đức Chúa Trời

¹ Vậy người Do Thái hưởng đặc ân gì của Đức Chúa Trời? Lễ cắt bì có giá trị gì? ² Thưa, họ hưởng đủ thứ đặc ân. Trước hết, Do Thái là dân tộc được ủy thác thông điệp Đức Chúa Trời truyền cho loài người.

³ Nếu có người Do Thái thất tín, không vâng phục Đức Chúa Trời, chẳng lẽ vì thế mà Ngài thất tín sao? ⁴ Tuyệt đối không! Vì chỉ có loài người mới lật lừa dối trá, còn Đức Chúa Trời luôn luôn chân thật, như Thánh Kinh chép về Ngài:

“Lời Chúa luôn công bằng trong lời Ngài phán,
và Ngài đắc thắng khi bị xét đoán.”*

⁵ Có vài người nói: “Nhưng tội lỗi chúng ta làm nổi bật đức công chính của Đức Chúa Trời.

* 3:4 Thi 51:4

Có phải như thế là bất công khi Ngài hình phạt chúng ta không?” (Theo lập luận của một vài người). ⁶ Tuyệt đối không! Vì nếu Đức Chúa Trời bất công thì còn xét xử được thế gian sao? ⁷ Cũng theo lập luận trên, có người thắc mắc: nếu sự lừa dối của tôi làm sáng tỏ đức chân thật của Đức Chúa Trời, sao tôi còn bị Ngài xét xử như người có tội? ⁸ Lập luận kiểu ấy, chẳng khác gì bảo: “Gieo ác sẽ gặt thiện!” Thế mà có người dám nói chúng tôi cũng giảng dạy như thế! Họ xứng đáng bị phán xét.

Cả Nhân Loại Đều Là Tội Nhân

⁹ Vậy người Do Thái có lương thiện hơn các dân tộc khác không? Hẳn là không, vì như chúng ta vừa trình bày, người Do Thái và dân ngoại đều ở dưới quyền lực của tội. ¹⁰ Như Thánh Kinh chép: “Chẳng một người nào công chính—
dù chỉ một người thôi.

¹¹ Chẳng có ai hiểu biết Đức Chúa Trời;
không ai tìm kiếm Ngài

¹² Mọi người đều trở mặt;
đi vào đường lầm lạc.

Chẳng một ai làm lành,
dù một người cũng không.”[†]

¹³ “Họng họ hôi hám thô tục, như cửa mộ bốc
mùi hôi thối.

Lừa họ chuyên lừa dối.

Môi chứa nọc rắn hổ.”[‡]

¹⁴ “Miệng phun lời nguyền rửa cay độc.”[§]

[†] 3:12 Thi 14:1-3; 53:1-3 [‡] 3:13 Thi 5:9 [§] 3:14 Thi 10:7

15 “Họ nhanh chân đi giết người.

16 Đến đâu cũng để lại vết điêu tàn, khốn khổ.

17 Họ chẳng biết con đường hạnh phúc, an lành.”*

18 “Cũng chẳng nể nang, kính sợ Đức Chúa Trời.”†

19 Chúng ta biết mọi điều luật pháp đòi hỏi đều áp dụng cho những người sống dưới luật pháp, nên chẳng ai có thể chạy tội và cả nhân loại sẽ bị Đức Chúa Trời xét xử. 20 Chiếu theo luật pháp, chẳng ai được kể là công chính, vô tội trước mặt Đức Chúa Trời, vì luật pháp chỉ giúp con người biết mình có tội.

Chúa Cứu Thế Gánh Hình Phạt Thay cho Chúng Ta

21 Nhưng ngày nay, Đức Chúa Trời công bố phương pháp trở nên công chính với Ngài mà không nhờ luật pháp. Ngay luật pháp Môi-se và các tiên tri cũng xác nhận điều ấy. 22 Chúng ta được kể là công chính bởi đặt đức tin trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. Sự thật này cho mọi người tin, không phân biệt một ai.

23 Vì mọi người đều phạm tội; tất cả chúng ta đều thiếu hụt vinh quang Đức Chúa Trời.

24 Nhưng Đức Chúa Trời ban ơn, rộng lòng tha thứ, kể chúng ta là công chính, do công lao cứu chuộc bằng máu của Chúa Cứu Thế Giê-xu. 25 Đức Chúa Trời đã cho Chúa Giê-xu như sinh tế chuộc tội chúng ta, những người tin cậy máu Ngài. Việc cứu chuộc này chứng tỏ đức

* 3:17 Ysai 59:7-8 † 3:18 Thi 36:1

công chính của Đức Chúa Trời đối với tội lỗi loài người trong quá khứ và hiện tại. Trong quá khứ, Ngài nhân nhượng bỏ qua tội lỗi. ²⁶ Trong hiện tại, Ngài cũng bày tỏ sự công chính của Ngài. Đức Chúa Trời cho thấy Ngài là công chính và là Đấng xưng công chính cho tội nhân khi họ tin nơi Chúa Giê-xu.

²⁷ Vậy con người có lý do nào để tự hào không? Tuyệt đối không! Vì nhờ đức tin mà chúng ta được cứu, không phải do việc làm. ²⁸ Chúng tôi xin xác nhận: Con người được kể là công chính bởi đức tin, chứ không phải vì vâng giữ luật pháp.

²⁹ Phải chăng Đức Chúa Trời chỉ là Đức Chúa Trời của người Do Thái? Chẳng phải Ngài cũng là Đức Chúa Trời của dân ngoại nữa sao? Dĩ nhiên, Ngài cũng là Chúa của dân ngoại nữa. ³⁰ Vì chỉ có một Đức Chúa Trời duy nhất, Ngài xưng công chính cho người bởi đức tin cả người Do Thái lẫn dân ngoại. ³¹ Đã có đức tin, chúng ta nên hủy bỏ luật pháp không? Chẳng bao giờ! Ngược lại, nhờ đức tin mà luật pháp được vững vàng.

4

Đức Tin của Áp-ra-ham

¹ Chúng ta giải thích thế nào về trường hợp Áp-ra-ham, tổ phụ chúng ta? ² Nếu vì làm lành mà Áp-ra-ham được Đức Chúa Trời nhìn nhận là người công chính vô tội, hẳn ông có lý do tự hào. Nhưng Đức Chúa Trời không thừa nhận điều ấy.

³ Thánh Kinh chép: “Áp-ra-ham tin Đức Chúa Trời, nhờ đó Ngài kể ông là người công chính bởi đức tin của ông.”*

⁴ Khi một người làm việc lãnh thù lao, không thể coi thù lao như ân huệ, nhưng là tiền công.

⁵ Còn người được kể là công chính không vì việc họ làm, nhưng do tin Đức Chúa Trời, Đấng tha tội cho mình. ⁶ Khi trình bày hạnh phúc của người được Đức Chúa Trời kể là công chính, Đa-vít đã từng xác nhận:

⁷ “Phước cho người có tội được tha thứ, vì phạm được khỏa lấp.

⁸ Phước cho những người được Chúa Hằng Hữu làm sạch.”†

⁹ Vậy phước hạnh ấy chỉ dành riêng cho người Do Thái, hay cho cả dân ngoại không chịu cắt bì? Chúng ta vừa nói rằng nhờ đức tin, Áp-ra-ham được Đức Chúa Trời kể là người công chính. ¹⁰ Áp-ra-ham được kể là công chính lúc nào? Trước hay sau khi chịu cắt bì? Thưa, trước khi chịu cắt bì!

¹¹ Lễ cắt bì là dấu hiệu chứng tỏ ông được kể là công chính nhờ đức tin từ khi chưa chịu cắt bì. Do đó, ông trở thành tổ phụ của mọi người không chịu cắt bì, nhưng được Đức Chúa Trời kể là công chính bởi đức tin. ¹² Đồng thời ông cũng là tổ phụ những người chịu cắt bì và sống bởi đức tin như ông khi chưa chịu cắt bì.

* **4:3** Sáng 15:6 † **4:8** Thi 32:1-2

¹³ Đức Chúa Trời hứa cho Áp-ra-ham và dòng dõi ông thừa hưởng thế giới này, không phải vì ông vâng giữ luật pháp nhưng vì ông tin cậy Ngài và được kể là công chính. ¹⁴ Nếu Đức Chúa Trời chỉ dành lời hứa ấy cho những người vâng giữ luật pháp, thì đức tin hóa ra vô ích và lời hứa trở thành vô nghĩa. ¹⁵ Luật pháp chỉ đem lại hình phạt cho người phạm pháp, nên chừng nào không có luật pháp, sẽ không còn ai phạm pháp nữa.

¹⁶ Cho nên bởi đức tin, Áp-ra-ham được lời hứa của Đức Chúa Trời như một ân sủng, nên tất cả dòng dõi ông đều được hưởng lời hứa đó: Cả dòng dõi theo luật pháp, lẫn dòng dõi theo đức tin, Áp-ra-ham là tổ phụ của tất cả chúng ta. ¹⁷ Như Thánh Kinh chép: “Ta đã chọn con làm tổ phụ nhiều dân tộc!”[‡] Phải, trước mặt Đức Chúa Trời mà ông tin cậy, Áp-ra-ham là tổ phụ tất cả chúng ta. Ông tin Chúa có quyền khiến người chết sống lại và tạo dựng điều mới từ không có.

¹⁸ Trong cảnh tuyệt vọng, Áp-ra-ham vẫn hy vọng tin tưởng lời hứa của Đức Chúa Trời: “Dòng dõi con sẽ đông như sao trên trời!”[§] Nhờ đó ông trở thành tổ phụ nhiều dân tộc. ¹⁹ Dù lúc ấy ông đã 100 tuổi, thân thể ông hao mòn—còn dạ Sa-ra cũng không thể sinh sản—nhưng tình trạng này không làm cho đức tin ông yếu kém.

²⁰ Ông chẳng nghi ngờ lời hứa của Đức Chúa Trời, trái lại đức tin ông càng thêm vững mạnh,

[‡] 4:17 Sáng 17:5 [§] 4:18 Sáng 15:5

và ông cứ ca ngợi Ngài. ²¹ Ông tin chắc chắn Đức Chúa Trời có quyền thực hiện mọi điều Ngài hứa. ²² Chính nhờ đức tin ấy, ông được kể là người công chính. ²³ Đặc ân “được kể là người công chính” không dành riêng cho Áp-ra-ham, ²⁴ nhưng cho chúng ta nữa: Vì khi chúng ta tin lời hứa của Đức Chúa Trời—Đấng đã cho Chúa Giê-xu, Chúa của chúng ta sống lại từ cõi chết. ²⁵ Chúa chịu chết đền tội chúng ta và sống lại để chúng nhận chúng ta là người công chính.

5

Đức Tin Dem Niềm Vui

¹ Vậy, nhờ đức tin chúng ta được kể là người công chính, và được giải hòa với Đức Chúa Trời qua những điều Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta, đã làm cho chúng ta. ² Vì đức tin ấy, Chúa Cứu Thế nâng chúng ta lên địa vị hiện tại, cho hưởng đặc ân làm con Đức Chúa Trời, chúng ta hân hoan vì hy vọng được chia sẻ vinh quang với Ngài.

³ Đồng thời, chúng ta vui mừng giữa mọi gian khổ, vì biết rằng gian khổ đào tạo kiên nhẫn. ⁴ Kiên nhẫn đem lại kinh nghiệm, và từ kinh nghiệm phát sinh hy vọng của sự cứu rỗi. ⁵ Hy vọng trong Chúa không bao giờ phải thất vọng như hy vọng trần gian, vì Đức Chúa Trời yêu thương chúng ta, sai Chúa Thánh Linh đổ tình yêu tràn ngập lòng chúng ta.

⁶ Đang khi chúng ta hoàn toàn tuyệt vọng, Chúa Cứu Thế đã đến đúng lúc để chết thay

cho chúng ta, là người tội lỗi, xấu xa. ⁷ Thông thường, ít thấy ai chịu chết cho người công chính, hiền lương, nhưng dù sao, nghĩa cử ấy còn có thể xảy ra. ⁸ Nhưng Đức Chúa Trời đã chứng tỏ tình yêu thương Ngài đối với chúng ta, khi Chúa Cứu Thế chịu chết thay chúng ta là người tội lỗi. ⁹ Vậy bây giờ chúng ta còn nhờ máu Chúa Cứu Thế mà được tha thứ, nay chúng ta sạch tội rồi, hẳn Ngài sẽ cứu chúng ta khỏi hình phạt khủng khiếp Đức Chúa Trời dành cho thế gian. ¹⁰ Trước là kẻ thù Đức Chúa Trời, chúng ta còn được giải hòa với Ngài nhờ sự chết của Con Ngài, nay chúng ta lại càng được cứu nhờ sự sống của Con Ngài là đường nào. ¹¹ Ngoài ra, chúng ta còn có vinh dự được tương giao khăng khít với Đức Chúa Trời, do công lao Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu, vì nhờ Ngài, chúng ta được hòa thuận với Đức Chúa Trời.

A-đam và Chúa Cứu Thế

¹² Khi A-đam phạm tội, tội lỗi đã xâm nhập thế gian, đem theo sự chết. Do đó, mọi người đều phải chết, vì mọi người đều phạm tội. ¹³ Tội lỗi đã vào thế gian trước khi luật pháp được ban hành, nhưng lúc ấy chẳng ai bị lên án vì chưa có luật pháp. ¹⁴ Tuy nhiên sự chết vẫn ngự trị loài người từ thời A-đam đến Môi-se, kể cả những người không phạm cùng một tội như A-đam. A-đam là hình bóng cho Chúa Cứu Thế, báo trước sự xuất hiện của Ngài. ¹⁵ Nhưng có sự khác biệt lớn giữa tội lỗi của A-đam và ân sủng của Đức Chúa Trời. Vì một A-đam phạm tội mà bao nhiêu

người phải chết, nhưng một người là Chúa Cứu Thế đem lại sự tha tội cho vô số người do ân sủng của Đức Chúa Trời. ¹⁶ Tội lỗi A-đam thật khác hẳn ơn tha thứ của Đức Chúa Trời. Do tội của A-đam mà mọi người bị tuyên án. Trái lại, dù phạm bao nhiêu tội con người cũng được Đức Chúa Trời tha thứ và kể là công chính do Chúa Giê-xu. ¹⁷ Vì tội của A-đam mà sự chết cầm quyền trên mọi người. Trái lại nhờ sự chết của Chúa Cứu Thế Giê-xu, những ai nhận ơn phước và sự tha tội dồi dào của Đức Chúa Trời sẽ được quyền lớn lao hơn để sống thánh thiện và đắc thắng.

¹⁸ Do tội của A-đam, mọi người bị kết án, nhưng do việc công chính của Chúa Cứu Thế, mọi người được xưng công chính và được đời sống mới. ¹⁹ A-đam không vâng lời Đức Chúa Trời, khiến biết bao người mắc tội. Chúa Cứu Thế vâng lời Đức Chúa Trời nên vô số người được trở thành công chính.

²⁰ Luật pháp của Đức Chúa Trời vạch trần quá nhiều tội lỗi. Nhưng chúng ta càng nhận tội, ơn phước của Đức Chúa Trời càng gia tăng. ²¹ Trước kia, tội lỗi hoành hành khiến loài người phải chết, nhưng ngày nay ơn phước Đức Chúa Trời ngự trị, nên chúng ta sạch tội và được sự sống vĩnh cửu, nhờ công lao Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.

6

Quyền Lực của Tội Lỗi Bị Phá Vỡ

¹ Vậy, chúng ta còn tiếp tục phạm tội để Đức Chúa Trời gia tăng ơn phước không? ² Tuyệt đối không! Chúng ta đã chết về tội lỗi, lẽ nào còn sống trong tội lỗi nữa! ³ Anh chị em không biết khi chúng ta chịu báp-tem trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, là chịu chết với Ngài sao? ⁴ Cũng do báp-tem ấy, chúng ta đã được chôn với Chúa Cứu Thế, để sống một cuộc đời mới cũng như Ngài đã nhờ vinh quang của Chúa Cha mà sống lại từ cõi chết.

⁵ Đã liên hiệp với Chúa trong sự chết, chúng ta cũng liên hiệp với Ngài trong sự sống lại. ⁶ Biết rõ người cũ chúng ta đã bị đóng đinh trên cây thập tự với Chúa Cứu Thế, quyền lực tội lỗi đã bị tiêu diệt, nên chúng ta không còn làm nô lệ cho tội lỗi nữa. ⁷ Vì khi chúng ta đã chết với Chúa Cứu Thế, chúng ta đều được giải thoát khỏi tội lỗi. ⁸ Đã cùng chết với Chúa Cứu Thế, chắc chắn chúng ta sẽ cùng sống với Ngài. ⁹ Chúng ta biết Chúa Cứu Thế đã sống lại từ cõi chết, Ngài không bao giờ chết nữa, vì sự chết chẳng còn quyền lực gì trên Ngài, ¹⁰ Ngài đã chết, là chết để tiêu diệt tội lỗi một lần đủ cả, và nay Ngài sống cho vinh quang của Đức Chúa Trời. ¹¹ Anh chị em cũng vậy, phải kể mình thật chết về tội lỗi và sống cho Đức Chúa Trời, nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu.

¹² Vậy, đừng để tội lỗi thống trị thể xác của anh chị em, đừng để tội lỗi thềm muốn. ¹³ Đừng để phần nào của thể xác anh chị em làm dụng cụ ô uế cho tội lỗi, nhưng hãy dâng trọn thể xác cho Đức Chúa Trời như người từ cõi chết sống

lại để làm dụng cụ công chính cho vinh quang của Đức Chúa Trời. ¹⁴ Tội lỗi không thống trị anh chị em nữa, vì anh chị em không còn bị luật pháp trói buộc, nhưng được hưởng tự do bởi ơn phước Đức Chúa Trời.

¹⁵ Đã hưởng ơn phước của Đức Chúa Trời và thoát khỏi luật pháp, chúng ta còn phạm tội không? Tuyệt đối không! ¹⁶ Anh chị em không biết khi chịu làm nô lệ cho ai, là chỉ được phục dịch người chủ đó sao? Vậy anh chị em chỉ có thể chọn, hoặc làm nô lệ cho tội lỗi để rồi chết mất, hoặc chọn vâng phục Đức Chúa Trời để được đời sống công chính. ¹⁷ Tạ ơn Đức Chúa Trời, anh chị em trước kia vốn làm nô lệ cho tội lỗi, nhưng nay đã thành tâm vâng phục các lời giáo huấn của Chúa, ¹⁸ nên anh chị em được thoát ách nô lệ tội lỗi, để làm nô lệ lẽ công chính.

¹⁹ Tôi diễn tả theo lối nói thông thường để giúp anh chị em nhận thức dễ dàng. Trước kia anh chị em đem thân làm nô lệ cho tội lỗi, và vô đạo, ngày nay hãy dâng thân ấy làm nô lệ cho lẽ công chính để anh chị em trở nên thánh khiết.

²⁰ Khi còn làm nô lệ cho tội lỗi, đối với lẽ công chính, anh chị em được tự do. ²¹ Như thế, anh chị em nhận được kết quả gì? Chỉ có những kết quả nhức nhối như mà ngày nay anh chị em còn hổ thẹn. Vì kết cuộc của mọi điều ấy chỉ là cái chết. ²² Nhưng ngày nay anh chị em được giải thoát khỏi tội lỗi, để “làm nô lệ” cho Đức Chúa Trời, kết quả là được thánh hóa, và cuối cùng được sống vĩnh cửu. ²³ Vì tiền công của tội lỗi là sự

chết, nhưng tặng phẩm của Đức Chúa Trời là đời sống vĩnh cửu trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.

7

Được Giải Thoát Khỏi Luật Pháp

¹ Thưa anh chị em—là những người đã thông hiểu luật pháp—anh chị em không biết luật pháp chỉ có hiệu lực đối với con người khi còn sống sao? ² Ví dụ người phụ nữ có chồng, luật pháp ràng buộc nàng với chồng suốt thời gian chồng còn sống. Nhưng sau khi chồng chết, theo luật pháp nàng không còn bị ràng buộc với chồng nữa. ³ Nếu lấy người khác khi chồng còn sống, là phạm tội ngoại tình. Nhưng khi chồng chết, nàng có quyền lấy chồng khác và luật pháp không còn ràng buộc hay lên án.

⁴ Thưa anh chị em, trường hợp anh chị em cũng thế. Đối với luật pháp, anh chị em đã chết trên cây thập tự với Chúa Cứu Thế. Ngày nay anh chị em thuộc về Đấng đã sống lại từ cõi chết. Nhờ đó, anh chị em kết quả tốt đẹp cho Đức Chúa Trời. ⁵ Khi chúng ta còn sống theo bản tính cũ, những ham muốn tội lỗi do luật pháp kích động, đã hoành hành trong thể xác, kết quả là cái chết. ⁶ Ngày nay, chúng ta được giải thoát khỏi sự trói buộc của luật pháp, vì đối với luật pháp chúng ta đã chết, để được tự do phục vụ Đức Chúa Trời theo cách mới của Thánh Linh, chứ không theo lối cũ của luật pháp.

Luật Pháp của Đức Chúa Trời Phơi Bày Tội Lỗi Chúng Ta

⁷ Nói thế, có phải luật pháp là tội lỗi không? Tuyệt đối không! Luật pháp không phải là tội nhưng dạy tôi biết điều gì là tội. Tôi không biết tham muốn là tội, nếu luật pháp không dạy: “Con đừng tham muốn.”* ⁸ Nhưng tội lỗi lợi dụng điều răn này để đánh thức mọi thứ tham muốn xấu xa dồn ép trong tôi. Vậy tội lỗi sẽ chết nếu không có luật pháp. ⁹ Khi chưa có luật pháp, tôi sống, nhưng khi có luật pháp rồi, quyền lực tội lỗi sống, ¹⁰ và tôi chết. Tôi nhận thấy đáng lẽ điều răn chỉ dẫn con đường sống, lại đưa tôi vào cõi chết. ¹¹ Vì tội lỗi đã lợi dụng điều răn để lừa dối tôi, và nhân đó giết tôi. ¹² Vậy, luật pháp là thánh, điều răn cũng là thánh, đúng và tốt.

¹³ Có thể như thế sao? Lẽ nào luật pháp, là điều tốt lại giết chết tôi? Không bao giờ! Tội lỗi đã để lộ thực chất của nó khi mượn điều tốt đưa tôi vào cõi chết. Tội lỗi thật hiểm độc. Nó lợi dụng điều răn của Đức Chúa Trời cho mục đích gian ác.

Tranh Chiến với Tội Lỗi

¹⁴ Chúng ta biết luật pháp vốn linh thiêng— còn chúng ta chỉ là người trần tục, làm nô lệ cho tội lỗi. ¹⁵ Tôi không hiểu nổi hành động của mình, vì tôi không làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. ¹⁶ Khi làm điều mình không muốn, trong thâm tâm tôi đồng ý với luật pháp,

* **7:7** Xuất 20:17; Phục 5:21

nhìn nhận luật pháp là đúng. ¹⁷ Như thế không phải chính tôi làm sai, nhưng tội lỗi chủ động trong tôi làm điều ấy.

¹⁸ Tôi biết chẳng có điều gì tốt trong tôi cả, tôi muốn nói về bản tính tội lỗi[†] của tôi. Dù tôi ước muốn làm điều tốt, nhưng không thể nào thực hiện. ¹⁹ Tôi chẳng làm điều tốt mình muốn, lại làm điều xấu mình không muốn. ²⁰ Khi tôi làm điều mình không muốn, không phải chính tôi làm nữa, nhưng tội lỗi chủ động trong tôi.

²¹ Do đó, tôi khám phá ra luật này: Khi muốn làm điều tốt, tôi lại làm điều xấu. ²² Dù trong thâm tâm, tôi vẫn yêu thích luật Đức Chúa Trời. ²³ Nhưng có một luật khác trong thể xác tranh đấu với luật trong tâm trí, buộc tôi phục tùng luật tội lỗi đang chi phối thể xác tôi. ²⁴ Ôi, thật bất hạnh cho tôi! Ai sẽ giải thoát tôi khỏi ách nô lệ của tội lỗi và sự chết? ²⁵ Tạ ơn Đức Chúa Trời! Tôi được giải cứu nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta. Như vậy, vì tâm trí tôi tuân theo luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng vì bản tính tội lỗi[‡] mà tôi nô lệ tội lỗi.

8

Nếp Sống trong Chúa Thánh Linh

¹ Vậy, người thuộc về Chúa Cứu Thế Giê-xu sẽ không bị kết tội nữa. ² Vì luật của Chúa Thánh Linh Hằng Sống trong Chúa đã giải thoát tôi khỏi luật của tội lỗi và sự chết. ³ Luật pháp Môi-se

[†] 7:18 Ctd xác thật [‡] 7:25 Ctd xác thật

không giải cứu nổi chỉ vì bản tính tội lỗi* của tôi. Vậy Đức Chúa Trời đã làm điều luật pháp không thể làm. Đức Chúa Trời sai chính Con Ngài mang lấy thể xác giống như thể xác tội lỗi của chúng ta. Trong thể xác đó Đức Chúa Trời công bố để tiêu diệt tội lỗi cai trị chúng ta qua sự ban cho Con Ngài làm sinh tể chuộc tội cho chúng ta. ⁴ Nhờ thế, chúng ta trở nên người công chính, vô tội đúng như luật pháp đòi hỏi, vì chúng ta không sống theo bản tính tội lỗi,† nhưng theo Chúa Thánh Linh.

⁵ Người sống theo bản tính tội lỗi‡ hướng lòng về những đòi hỏi của tội lỗi, người sống theo Chúa Thánh Linh chú tâm đến điều Chúa Thánh Linh vui lòng. ⁶ Người chiều theo bản tính tội lỗi§ sẽ chết nhưng người vâng theo Chúa Thánh Linh sẽ được sống bình an. ⁷ Vì chiều theo bản tính tội lỗi* là chống lại Đức Chúa Trời. Bản tính tội lỗi† không chịu vâng phục và không thể vâng phục luật Đức Chúa Trời. ⁸ Người sống theo bản tính tội lỗi‡ không thể làm Đức Chúa Trời vui lòng.

⁹ Tuy nhiên, anh chị em không sống theo bản tính tội lỗi,§ nhưng sống theo Chúa Thánh Linh vì Thánh Linh Đức Chúa Trời đang ngự trong lòng anh chị em. (Nên nhớ rằng người không có Thánh Linh của Chúa Cứu Thế dĩ nhiên không thuộc về Ngài.) ¹⁰ Nếu Chúa Cứu Thế sống trong

* 8:3 Ctd xác thật † 8:4 Ctd xác thật ‡ 8:5 Ctd xác thật

§ 8:6 Ctd xác thật * 8:7 Ctd xác thật † 8:7 Ctd xác thật

‡ 8:8 Ctd xác thật § 8:9 Ctd xác thật

anh chị em, ngay cả khi thân thể anh chị em phải chết vì tội lỗi, Chúa Thánh Linh cho anh chị em sự sống vì anh chị em được kể công chính cho Đức Chúa Trời. ¹¹ Thánh Linh Đức Chúa Trời đã khiến Chúa Giê-xu sống lại từ cõi chết, sống trong anh chị em. Như Đức Chúa Trời khiến Chúa Cứu Thế Giê-xu sống lại từ cõi chết, Ngài cũng sẽ khiến thi thể của anh em sống lại, do quyền năng của Chúa Thánh Linh.

¹² Vì thế, thưa anh chị em, chúng ta chẳng có bốn phận gì đối với bản tính tội lỗi* để sống cho xác thịt. ¹³ Nếu sống cho bản tính tội lỗi,† anh chị em sẽ chết, nhưng nếu nhờ Chúa Thánh Linh giết chết những hành vi xấu của thể xác, anh chị em sẽ sống. ¹⁴ Những người được Thánh Linh của Đức Chúa Trời hướng dẫn đều là con cái Đức Chúa Trời.

¹⁵ Chúa Thánh Linh ngự trong anh chị em không bao giờ đem anh chị em trở về vòng nô lệ khủng khiếp của ngày xưa, nhưng Ngài đưa anh chị em lên địa vị làm con nuôi, nhờ thế anh chị em được gọi Đức Chúa Trời là “A-ba, Cha.” ¹⁶ Chính Chúa Thánh Linh xác nhận với tâm linh chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. ¹⁷ Đã là con trưởng thành, chúng ta được thừa hưởng cơ nghiệp Đức Chúa Trời, và đồng kế nghiệp với Chúa Cứu Thế. Nếu chúng ta dự phần thống khổ với Chúa Cứu Thế, hẳn cũng dự phần vinh quang với Ngài.

Vinh Quang Tương Lai

* **8:12** Ctd xác thịt † **8:13** Ctd xác thịt

18 Tôi nghĩ rằng khổ đau hiện tại thật quá nhỏ mọn và ngắn ngủi so với vinh quang lớn lao đời đời của chúng ta trong tương lai. 19 Vạn vật khắc khoải chờ mong ngày con cái Đức Chúa Trời được hiện ra. 20 Vì vạn vật đã lệ thuộc sự rửa sả của Đức Chúa Trời. Dù không muốn, nhưng do Đấng muốn chúng lệ thuộc, với hy vọng, 21 vạn vật được giải thoát khỏi sự chết và hư nát, để chung hưởng với vinh quang của con cái Đức Chúa Trời. 22 Mãi đến ngày nay, vạn vật đều rên rỉ quản quai vì đau đớn quá đỗi. 23 Chẳng riêng gì vạn vật, chính chúng ta, những người nhận lãnh Chúa Thánh Linh—một bằng chứng về vinh quang tương lai—cũng phải âm thầm than thở đang khi thiết tha mong đợi ngày được hưởng trọn quyền làm con Đức Chúa Trời, trong thân thể mới Ngài đã hứa cho chúng ta. 24 Chúng ta đã được cứu với niềm hy vọng đó. (Nếu đã có rồi đâu cần hy vọng nữa, vì chẳng ai hy vọng sẽ được điều mình đang có. 25 Nếu chúng ta hy vọng điều mình chưa có, hẳn chúng ta phải nhẫn nại chờ đợi.)

26 Cũng do niềm hy vọng đó, Chúa Thánh Linh bổ khuyết các nhược điểm của chúng ta. Chúng ta không biết phải cầu nguyện thế nào, nhưng chính Chúa Thánh Linh cầu thay cho chúng ta với những lời than thở không diễn tả được bằng tiếng nói loài người. 27 Đức Chúa Trời là Đấng thấu hiểu lòng người cũng biết rõ tâm trí Chúa Thánh Linh vì Chúa Thánh Linh cầu thay cho chúng ta đúng theo ý muốn Đức Chúa Trời.

²⁸ Chúng ta biết mọi việc đều hợp lại làm ích cho người yêu mến Chúa, tức là những người được lựa chọn theo ý định của Ngài. ²⁹ Vì Đức Chúa Trời đã biết trước những người thuộc về Ngài, nên cũng chỉ định cho họ trở nên giống như Con Ngài; như vậy Chúa Cứu Thế là Con Trưởng giữa nhiều anh chị em. ³⁰ Chúa kêu gọi những người Ngài chỉ định. Khi chúng ta đáp ứng, Chúa nhìn nhận chúng ta là công chính. Người công chính được hưởng vinh quang của Ngài.

Không Điều Gì Chia Rẽ Chúng ta khỏi Tình Yêu của Đức Chúa Trời

³¹ Trước chương trình kỳ diệu ấy, chúng ta còn biết nói gì? Một khi Đức Chúa Trời ở với chúng ta, còn ai dám chống lại chúng ta? ³² Đức Chúa Trời đã không tiếc chính Con Ngài, nhưng hy sinh Con để cứu chúng ta, hẳn Ngài cũng sẽ ban cho chúng ta mọi sự luôn với Con Ngài. ³³ Ai dám kiện cáo chúng ta là người Đức Chúa Trời lựa chọn? Không ai—vì Đức Chúa Trời đã tha tội chúng ta. ³⁴ Ai dám kết án chúng ta? Không ai—vì Chúa Cứu Thế Giê-xu đã chịu chết, sống lại và hiện nay ngồi bên phải Đức Chúa Trời, đang cầu thay cho chúng ta.

³⁵ Ai có thể phân cách chúng ta với tình yêu thương của Chúa Cứu Thế? Phải chăng hoạn nạn, gian khổ, bức hại, đói khát, trần truồng, nguy hiểm hay chết chóc? ³⁶ (Như Thánh Kinh đã ghi: “Vì Chúa, mạng sống chúng tôi bị đe dọa suốt ngày; chúng tôi chẳng khác gì bầy chiên

tại lò thịt”†). ³⁷ Nhờ Chúa Cứu Thế yêu thương, chúng ta thừa sức chiến thắng tất cả.

³⁸ Tôi biết chắc chắn không một điều nào có thể ngăn cách chúng ta với tình yêu thương của Đức Chúa Trời. Dù cái chết hay cuộc sống, dù thiên sứ hay ác quỷ, dù tình hình hiện tại hay biến chuyển tương lai, dù quyền lực uy vũ, ³⁹ dù trời cao, vực thẳm, dù bất cứ vật gì trong vũ trụ cũng chẳng bao giờ phân cách nổi chúng ta với tình yêu thương của Đức Chúa Trời đã thể hiện nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.

9

Ít-ra-ên Được Đức Chúa Trời Chọn

¹ Tôi xin chân thành trình bày, trong Chúa Cứu Thế tôi không dám nói ngoa, có Chúa Thánh Linh chứng giám và lương tâm tôi xác nhận. ² Lòng tôi buồn rầu quá đỗi, lòng tôi đau xót đêm ngày ³ vì dân tộc tôi, anh chị em của tôi. Tôi sẵn lòng chịu Chúa Cứu Thế khai trừ và bị rửa sả mãi mãi miễn là cứu vớt được anh chị em của tôi. ⁴ Họ là dân tộc Ít-ra-ên, dân được Đức Chúa Trời nhận làm con cái, chia sẻ vinh quang, kết lời giao ước. Ngài dạy họ luật pháp, cách thờ phượng và hứa cho họ nhiều ân huệ. ⁵ Họ thuộc dòng dõi Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp; về phần xác, Chúa Cứu Thế cũng thuộc dòng dõi ấy. Nhưng Ngài vốn là Đức Chúa Trời, Đấng cai trị mọi vật và đáng được chúc tụng muôn đời! A-men.

† 8:36 Thi 44:22

⁶ Vậy, có phải Đức Chúa Trời không giữ lời hứa của Ngài với người Ít-ra-ên không? Không, vì không phải tất cả dòng dõi Ít-ra-ên đều là dân của Đức Chúa Trời! ⁷ Cũng không phải tất cả dòng dõi Áp-ra-ham đều được Đức Chúa Trời lựa chọn. Vì Kinh Thánh chép: “Bởi Y-sác mà dòng dõi con sẽ được kế,”* Mặc dù Áp-ra-ham cũng có những con khác được hưởng lời hứa. ⁸ Điều này có nghĩa là không phải con cháu của Áp-ra-ham là con cái Đức Chúa Trời. Nhưng chỉ dòng dõi đức tin mới thật sự là con cái theo lời hứa của Ngài. ⁹ Đức Chúa Trời đã hứa: “Năm tới vào lúc này Ta sẽ trở lại và Sa-ra sẽ có con trai.”†

¹⁰ Con trai này là Y-sác, tổ phụ chúng ta. Khi Y-sác cưới Rê-bê-ca, nàng có thai song sinh. ¹¹ Trước khi hai con chưa sinh ra, chưa biết làm điều tốt hay điều xấu, thì người mẹ đã nhận sứ điệp từ Đức Chúa Trời. (Sứ điệp cho biết Đức Chúa Trời lựa chọn theo ý muốn của Ngài; ¹² Ngài chọn người của Ngài không theo việc làm tốt hay xấu của họ). Chúa phán bảo Rê-bê-ca: “Đứa lớn sẽ phục dịch đứa nhỏ.”‡ ¹³ Như Thánh Kinh viết: “Ta yêu Gia-cốp, nhưng ghét Ê-sau.”§

¹⁴ Vậy có phải Đức Chúa Trời bất công không? Chẳng bao giờ! ¹⁵ Vì Đức Chúa Trời đã phán dạy Mô-i-se:

“Ta sẽ nhân từ với người Ta chọn,
và Ta sẽ thương xót người Ta muốn thương
xót.”*

* **9:7** Sáng 21:12 † **9:9** Sáng 18:10,14 ‡ **9:12** Sáng 25:23

§ **9:13** Mal 1:2-3 * **9:15** Xuất 33:19

¹⁶ Như thế, việc lựa chọn của Đức Chúa Trời không tùy thuộc ý muốn hay sức cố gắng của con người, nhưng do lòng nhân từ Ngài.

¹⁷ Thánh Kinh cho biết Đức Chúa Trời phán với Pha-ra-ôn: “Ta cất nhắc ngươi lên ngôi để chứng tỏ quyền năng của Ta đối với ngươi, và nhân đó, Danh Ta được truyền ra khắp đất.”† ¹⁸ Vậy, Đức Chúa Trời tỏ lòng nhân từ đối với người này hoặc làm cứng lòng người khác tùy ý Ngài.

¹⁹ Có người sẽ hỏi: “Đã thế, sao Đức Chúa Trời còn khiển trách, vì ai chống cự được ý Ngài?”

²⁰ Thưa không, đừng nói vậy. Bạn là ai mà dám chất vấn Đức Chúa Trời? Lẽ nào một chiếc bình bằng đất dám hỏi người thợ gốm: “Sao ông nặn ra tôi thế này?” ²¹ Người thợ gốm chẳng có quyền dùng một miếng đất sét nặn ra chiếc bình này dùng vào việc sang trọng, và chiếc bình kia dùng vào việc tầm thường sao? ²² Cũng thế, lẽ nào Đức Chúa Trời chẳng có quyền biểu lộ cơn thịnh nộ, chứng tỏ uy quyền của Ngài đối với những kẻ tội lỗi đáng hủy diệt, mà Ngài đã kiên tâm chịu đựng sao? ²³ Chúa không có quyền bày tỏ vinh quang rực rỡ của Ngài cho những người đáng thương xót được chuẩn bị từ trước để hưởng vinh quang với Ngài sao? ²⁴ Chính chúng ta là những người được Chúa lựa chọn, bao gồm cả người Do Thái lẫn dân ngoại.

²⁵ Về dân ngoại, đúng như lời Đức Chúa Trời dạy trong sách tiên tri Ô-sê:

“Ta sẽ gọi họ là dân Ta

† 9:17 Xuất 9:16

dù họ chẳng phải dân Ta.
Ta sẽ gọi họ là người yêu dấu
dù họ chẳng từng được yêu dấu.”‡

26 Và:

“Đáng lẽ phải nói với họ:
‘Các người chẳng phải dân Ta,’
thì Ta sẽ gọi họ là:

‘Con cái Đức Chúa Trời Hằng Sống.’”§

27 Tiên tri Y-sai đã than thở về người Ít-ra-ên:

“Dù dòng dõi Ít-ra-ên đông như cát bờ biển,
chỉ một số ít người được cứu.

28 Vì Chúa Hằng Hữu sẽ nhanh chóng thi hành
án phạt trên khắp đất.”*

29 Và Y-sai cũng đã nói:

“Nếu Chúa Hằng Hữu Vạn Quân
không chữa lại cho chúng ta một vài hậu tự,
hẳn chúng ta đã bị quét sạch như Sô-đôm
và tuyệt diệt như Gô-mô-rơ.”†

Sự Vô Tín của Người Ít-ra-ên

30 Vậy, chúng ta sẽ nói thế nào? Ngay cả khi các dân ngoại không theo được tiêu chuẩn của Đức Chúa Trời, nhưng họ đạt được công chính của Đức Chúa Trời. Và bởi đức tin đó họ đạt được công chính. 31 Còn người Ít-ra-ên cố gắng vâng giữ luật pháp để được nhìn nhận là người công chính, lại không đạt được. 32 Tại sao? Vì họ cậy công đức theo luật pháp, chứ không nhờ đức tin nên họ vấp phải hòn đá chướng ngại.

‡ 9:25 Ô-sê 2:23 § 9:26 Ô-sê 1:10 * 9:28 Y-sai 10:22-23 † 9:29 Y-sai 1:9

33 Đức Chúa Trời đã cảnh cáo họ trong Thánh Kinh:

“Này, Ta đặt tại Si-ôn một hòn đá chướng ngại,
 một tảng đá khiến nhiều người vấp ngã.
 Nhưng ai tin Ngài
 sẽ không bao giờ thất vọng.”‡

10

1 Thưa anh chị em, lòng tôi hằng ao ước và tôi luôn cầu xin Đức Chúa Trời cứu người Ít-ra-ên.
 2 Tôi xin xác nhận, tuy họ có nhiệt tâm với Đức Chúa Trời, nhưng nhiệt tâm đó dựa trên hiểu biết sai lầm. 3 Họ không biết rằng đường lối Đức Chúa Trời khiến con người công chính với chính Ngài, lại cố gắng lập con đường riêng để đạt công chính với Đức Chúa Trời bởi cố gắng tuân giữ luật pháp. 4 Vì Chúa Cứu Thế đã xuống đời để chấm dứt thời kỳ luật pháp, từ đây ai tin nhận Ngài, đều được kể là công chính với Đức Chúa Trời.

Sự Cứu Rỗi cho Mọi Người

5 Vì Môi-se đã viết về sự công chính với Đức Chúa Trời do kinh luật là người làm theo tất cả đòi hỏi của luật pháp.* 6 Nhưng sự công chính với Đức Chúa Trời do đức tin nói rằng: “Đừng nói trong lòng con rằng: ‘Ai sẽ lên trời’† (ngụ ý đem Chúa Cứu Thế xuống). 7 Cũng đừng nói rằng: ‘Ai sẽ xuống nơi cõi chết’‡ (ngụ ý rước Chúa Cứu Thế lên).” 8 Bởi vì, có lời nói:

‡ 9:33 Ysai 8:14; 28:16 * 10:5 Xem Lê 18:5 † 10:6 Phục 30:12 ‡ 10:7 Phục 30:13

“Đạo rất gần con;

Đạo ở ngay trong miệng và trong lòng con.”§

Đó là Đạo đức tin chúng tôi hằng công bố.
 9 Nếu miệng anh chị em xưng nhận Giê-xu là Chúa, và lòng anh chị em tin Đức Chúa Trời đã khiến Ngài sống lại thì anh chị em được cứu rỗi.

10 Vì do lòng tin, anh chị em được kể là người công chính, và do miệng xưng nhận Ngài, anh chị em được cứu rỗi. 11 Như Thánh Kinh cho chúng ta biết: “Ai tin Ngài sẽ không thất vọng,”*
 12 không phân biệt người Do Thái hay dân ngoại, vì họ có chung một Chúa. Chúa giáng phúc dồi dào cho người cầu xin Ngài. 13 Vì “mọi người kêu cầu Danh Chúa Hằng Hữu đều được cứu rỗi.”†

14 Nhưng nếu họ chưa tin Chúa thì kêu cầu Ngài sao được? Nếu chưa nghe nói về Ngài, làm sao biết mà tin? Nếu không có người truyền giảng thì nghe cách nào? 15 Nếu không được sai phái thì ai đi truyền giảng? Nên Thánh Kinh ghi nhận: “Bàn chân người đi truyền giảng Phúc Âm thật xinh đẹp biết bao!”‡

16 Tuy nhiên, chẳng phải mọi người nghe Phúc Âm đều tin nhận, như Tiên tri Y-sai đã nói: “Thưa Chúa Hằng Hữu, ai chịu tin lời giảng của chúng con?”§ 17 Cho nên, người ta tin Chúa nhờ nghe giảng và họ nghe khi Phúc Âm của Chúa Cứu Thế được công bố. 18 Nhưng tôi hỏi, có phải

§ 10:8 Phục 30:14 * 10:11 Ysai 28:16 † 10:13 Giôn 2:32

‡ 10:15 Ysai 52:7 § 10:16 Ysai 53:1

người Ít-ra-ên thật chưa nghe sứ điệp của Chúa? Thưa, họ nghe rồi, như Thánh Kinh viết:

“Đạo Chúa được công bố khắp nơi,
truyền đến mọi dân tộc khắp đất.”*

¹⁹ Tôi hỏi tiếp, chẳng lẽ người Ít-ra-ên chưa hiểu biết sao? Họ đã biết, vì ngay trong thời Môi-se, Đức Chúa Trời đã phán:

“Ta sẽ làm cho họ ghen tức với những người
không đáng gọi là dân tộc
Họ sẽ giận dữ vì dân ngoại đại dột, kém
cỏi.”†

²⁰ Sau đó, Y-sai cũng đã quả quyết:

“Người chẳng tìm kiếm thì sẽ gặp được Ta,
Ta đã tỏ mình cho người chẳng cần hỏi Ta.”‡

²¹ Còn về người Ít-ra-ên, Đức Chúa Trời phán:
“Suốt ngày Chúa vẫn đưa tay chờ đợi họ
nhưng họ là dân tộc phản nghịch và ngoan
cố.”§

11

*Lòng Thương Xót của Đức Chúa Trời đối với
Người Ít-ra-ên*

¹ Vậy, Đức Chúa Trời đã hoàn toàn từ bỏ dân Ngài sao? Chẳng bao giờ! Chính tôi cũng là người Ít-ra-ên, dòng dõi Áp-ra-ham, thuộc đại tộc Bên-gia-min.

² Đức Chúa Trời chẳng từ bỏ dân tộc Ngài đã lựa chọn từ trước. Anh chị em còn nhớ trong Thánh Kinh, Tiên tri Ê-li than phiền với Chúa về

* 10:18 Thi 19:4 † 10:19 Phục 32:21 ‡ 10:20 Ysai 65:1

§ 10:21 Ysai 65:2

người Ít-ra-ên: ³ “Thưa Chúa, họ đã giết các tiên tri Ngài, phá đổ bàn thờ Ngài. Chỉ còn một mình con trốn thoát, họ cũng đang tìm giết con.”*

⁴ Đức Chúa Trời đáp lời ông thế nào? Chúa đáp: “Ta đã dành sẵn cho Ta bảy nghìn người không chịu quỳ lạy Ba-anh!”†

⁵ Ngày nay cũng thế, vẫn có một số ít người Do Thái được Đức Chúa Trời lựa chọn, do ơn phước của Ngài. ⁶ Đã gọi là ơn phước, tất nhiên không do việc làm hay công đức của họ, vì nếu thế, đâu còn là ơn phước nữa.

⁷ Vậy, hầu hết người Ít-ra-ên không đạt được điều họ tìm kiếm, chỉ một thiểu số do Đức Chúa Trời lựa chọn đạt đến mà thôi, số còn lại, lòng cứng cõi, chai đá. ⁸ Như Thánh Kinh đã chép: “Đức Chúa Trời làm cho tâm linh họ tối tăm, mắt không thấy, tai không nghe cho đến ngày nay.”‡

⁹ Đa-vít cũng nói:
 “Nguyện yếm tiệt của họ biến thành lưới bẫy,
 nơi họ sa chân vấp ngã và bị hình phạt.
¹⁰ Nguyện mắt họ bị mờ tối chẳng nhìn thấy gì,
 và lưng họ còng xuống mãi!”§

¹¹ Tôi xin hỏi tiếp: Người Ít-ra-ên có vấp ngã nặng đến mức bị Đức Chúa Trời hoàn toàn loại bỏ không? Thưa không! Nhưng vì họ không vâng lời, Đức Chúa Trời đem ơn cứu rỗi cho dân ngoại để kích thích lòng ganh đua của họ. ¹² Nếu

* **11:3** 1 Vua 19:10,14 † **11:4** 1 Vua 19:18 ‡ **11:8** Ysai 29:10; Phục 29:4 § **11:10** Thi 69:22-23

lỗi lầm của họ đem phước hạnh cho nhân loại và khuyết điểm của họ giúp dân ngoại hưởng ơn cứu rỗi, thì khi họ quay về với Chúa, ơn phước mọi người hưởng được sẽ dồi dào biết bao!

¹³ Tôi xin ngỏ lời với anh chị em dân ngoại. Đức Chúa Trời chỉ định tôi làm sứ đồ cho dân ngoại, tôi thật vinh dự với chức vụ này. ¹⁴ Tôi ước mong công tác tôi giữa anh chị em sẽ khơi dậy lòng ganh đua của dân tộc tôi, nhân đó một số người trong họ được cứu. ¹⁵ Nếu việc họ bị Đức Chúa Trời tạm thời loại bỏ giúp cho nhân loại được hòa thuận với Ngài, thì khi họ được Ngài tiếp nhận, hậu quả sẽ diệu kỳ chẳng khác gì người chết sống lại. ¹⁶ Từ khi Áp-ra-ham và các tộc trưởng là thánh, con cháu họ cũng là thánh. Nếu năm bột nhồi được dâng lên làm của lễ đầu mùa là thánh, thì cả mẻ bánh cũng là thánh. Nếu rễ cây là thánh, thì cả cành cây cũng thánh.

¹⁷ Một số cành cây ô-liu trong vườn đã bị cắt bỏ, để cho anh chị em là cây ô-liu hoang được thắp vào, và được cây hút màu mỡ nuôi dưỡng từ rễ của Đức Chúa Trời là cây ô-liu đặc biệt. ¹⁸ Anh chị em đừng vội tự hào vì được thay thế các cành kia, hãy luôn nhớ anh chị em chỉ là cành, không phải là rễ.

¹⁹ Anh chị em nói: “Các cành kia bị cắt đi cốt để tôi được thắp vào.” ²⁰ Phải, họ bị loại bỏ vì không tin Chúa Cứu Thế, còn anh chị em tồn tại nhờ đức tin. Chớ tự kiêu nhưng hãy kính sợ. ²¹ Nếu Đức Chúa Trời đã không tiếc các cành

nguyên trong cây, Ngài cũng không tiếc cành tháp.

²² Hãy ghi nhớ, Đức Chúa Trời nhân từ nhưng nghiêm minh. Chúa nghiêm minh với người vấp ngã nhưng nhân từ với anh chị em. Nhưng nếu anh chị em ngừng tin cậy, anh chị em sẽ bị cắt bỏ. ²³ Còn nếu người Ít-ra-ên từ bỏ lòng vô tín, tin nhận Chúa Cứu Thế, Ngài sẽ tháp họ vào chỗ cũ, vì Đức Chúa Trời có năng quyền tháp họ vào lại cây. ²⁴ Nếu anh chị em, theo bản chất chỉ là cành ô-liu hoang, còn được cắt và tháp vào cây ô-liu vườn trái hẳn bản chất mình, hưởng chi họ đúng bản chất là ô-liu vườn, lại càng được tháp vào gốc cũ?

Lòng Thương Xót của Đức Chúa Trời cho Mọi Người

²⁵ Thưa anh chị em, tôi muốn anh chị em biết rõ huyền nhiệm này, để anh chị em khỏi tự phụ: Một thành phần người Ít-ra-ên cứng lòng cho đến chừng đủ số dân ngoại đến với Chúa Cứu Thế. ²⁶ Vậy cả Ít-ra-ên sẽ được cứu. Như Thánh Kinh chép:

“Vị Cứu Tinh sẽ đến từ Giê-ru-sa-lem, loại bỏ những điều vô đạo ra khỏi nhà Ít-ra-ên.

²⁷ Và đây là giao ước Ta lập với họ, tội lỗi họ sẽ được Ta tha thứ.”*

²⁸ Bây giờ, nhiều người Ít-ra-ên là kẻ thù của Phúc Âm, nên anh chị em dân ngoại được cứu

* **11:27** Ysai 59:20-21; 27:9

rồi, nhưng xét theo khía cạnh tuyển chọn, họ là người yêu dấu của Đức Chúa Trời, vì Ngài lựa chọn tổ phụ họ là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp. ²⁹ Vì sự ban tặng và kêu gọi của Đức Chúa Trời chẳng hề thay đổi. ³⁰ Như anh chị em trước kia không vâng phục Đức Chúa Trời, mà nay được ơn thương xót, nhờ họ không vâng phục Ngài. ³¹ Cũng thế, ngày nay họ không vâng phục Đức Chúa Trời, nhưng nhờ anh chị em nhận sự thương xót mà họ cũng được sự thương xót. ³² Vì Đức Chúa Trời đã đặt mọi người vào địa vị không vâng phục, để tỏ ân khoan hồng cho cả nhân loại.

³³ Ôi, tri thức và khôn ngoan của Đức Chúa Trời thật phong phú, sâu xa vô tận! Cách Ngài phán đoán chẳng ai dò biết được, đường lối Ngài chẳng ai tìm hiểu được!

³⁴ Ai biết được tư tưởng Chúa Hằng Hữu

Ai có thể làm cố vấn cho Ngài?†

³⁵ Ai dâng hiến cho Chúa trước

để về sau được Ngài đền báo?‡

³⁶ Vì muôn vật do Chúa sáng tạo, đều tồn tại nhờ Ngài và vì Ngài. Nguyện vinh quang vĩnh viễn thuộc về Ngài! A-men.

12

Sinh Tế Sống cho Đức Chúa Trời

¹ Và vì vậy, thưa anh chị em, tôi nài khuyên anh chị em dâng thân thể mình lên Đức Chúa

† 11:34 Ysai 40:13 ‡ 11:35 Xem Gióp 41:11

Trời vì tất cả điều Ngài đã làm cho anh chị em. Hãy dâng như một sinh tế sống và thánh—là của lễ Ngài hài lòng. Đó là cách đích thực để thờ phượng Ngài. ² Đừng đồng hóa với người đời, nhưng hãy để Chúa đổi mới tâm trí mình; nhờ đó anh chị em có thể tìm biết ý muốn của Đức Chúa Trời, và hiểu rõ điều gì tốt đẹp, trọn vẹn, hài lòng Ngài.

³ Do ơn phước Đức Chúa Trời ban, tôi khuyên anh chị em đừng có những ý nghĩ quá cao về mình, nhưng mỗi người phải khiêm tốn tự xét đúng theo mức độ đức tin Đức Chúa Trời ban cho mình. ⁴ Thân thể chúng ta có nhiều chi thể, mỗi chi thể giữ một chức phận khác nhau. ⁵ Cũng thế, trong Chúa Cứu Thế, tất cả chúng ta hợp làm một thân thể, và các chi thể đều tùy thuộc lẫn nhau.

⁶ Trong ơn phước Ngài, Đức Chúa Trời ban ân tứ cho chúng ta mỗi người một khác. Người có ân tứ nói tiên tri, hãy nói theo đức tin mình. ⁷ Ai phục dịch, hãy hăng hái phục dịch. Ai dạy dỗ, hãy chuyên tâm dạy dỗ. ⁸ Ai khích lệ, hãy tận tình khích lệ. Ai cứu tế, hãy dâng hiến rộng rãi. Ai lãnh đạo, hãy tận tâm lãnh đạo. Ai an ủi người đau khổ, hãy hết lòng an ủi.

⁹ Tình yêu thương phải chân thành. Phải ghét bỏ điều ác và gắn bó điều thiện. ¹⁰ Hãy yêu thương nhau tha thiết như anh chị em ruột thịt, phải kính trọng nhau. ¹¹ Phải siêng năng làm việc, đừng biếng nhác, phải phục vụ Chúa với tinh thần hăng hái. ¹² Hãy vui mừng trong niềm

hy vọng. Nhấn nại trong lúc hoạn nạn, và bền lòng cầu nguyện. ¹³ Hãy chia cơm sẻ áo cho các tín hữu, hãy ân cần tiếp khách.

¹⁴ Hãy cầu phước cho những người bức hại anh chị em, chớ nguyện rửa họ; cầu xin Đức Chúa Trời ban phước cho họ. ¹⁵ Hãy vui với người vui, khóc với người khóc. ¹⁶ Hãy sống hòa hợp với nhau. Đừng kiêu kỳ, nhưng phải vui vẻ hòa mình với những người tầm thường. Đừng cho mình là khôn ngoan!

¹⁷ Đừng lấy ác báo ác. Hãy thực hành điều thiện trước mặt mọi người. ¹⁸ Phải cố sức sống hòa bình với mọi người.

¹⁹ Anh chị em yêu dấu, đừng báo thù. Hãy để cho Đức Chúa Trời báo ứng. Vì Thánh Kinh đã chép:

“Báo ứng là việc của Ta;
Ta sẽ thưởng phạt.”*
Chúa Hằng Hữu phán vậy.

²⁰ Nhưng:
“Nếu kẻ thù con có đói, nên mời ăn.
Nếu họ có khát, hãy cho uống.

Làm như thế chẳng khác gì
con lấy than hồng chất lên đầu họ.”†

²¹ Đừng để điều ác thắng mình, nhưng phải lấy điều thiện thắng điều ác.

13

Tôn Trọng Thẩm Quyền

* **12:19** Phục 32:35 † **12:20** Châm 25:21-22

¹ Mọi người phải vâng phục chính quyền vì tất cả thẩm quyền đến từ Đức Chúa Trời, tất cả chính quyền hiện hữu là từ Đức Chúa Trời. ² Vậy ai chống chính quyền là chống lại mệnh lệnh Đức Chúa Trời và sẽ bị phán xét. ³ Nhà cầm quyền không khiến cho người lương thiện kinh hãi, nhưng người gian ác phải lo sợ. Muốn khỏi sợ hãi nhà cầm quyền, anh chị em cứ làm điều ngay thẳng, thì họ sẽ khen ngợi anh chị em. ⁴ Họ là những người Đức Chúa Trời sai phái để giúp anh chị em làm điều thiện, nhưng nếu anh chị em làm điều ác, hãy lo sợ, vì không thể trốn tránh hình phạt. Đức Chúa Trời dùng họ để phạt người làm ác. ⁵ Vậy, phải vâng phục chính quyền, chẳng những để khỏi bị hình phạt nhưng cũng vì lương tâm trong sạch.

⁶ Do đó, anh chị em nộp thuế, vì nhà cầm quyền phục dịch Đức Chúa Trời khi họ thi hành nhiệm vụ. ⁷ Phải trả hết mọi thứ nợ: Trả thuế và đóng lợi tức cho người thu thuế, kính sợ và tôn trọng người có thẩm quyền.

Tình Yêu Thương Làm Trọn Yêu Cầu của Đức Chúa Trời

⁸ Đừng mắc nợ ai gì hết, trừ món nợ yêu thương. Vì yêu thương nhau là giữ trọn luật pháp. ⁹ Các điều răn dạy: “Chớ gian dâm. Các người không được giết người. Các người không được trộm cắp. Chớ tham muốn.”* Tất cả những điều răn khác đều tóm tắt trong câu: “Yêu người

* 13:9 Xuất 20:13-15,17

lân cận như chính mình.”† 10 Tình yêu thương chẳng làm hại đồng loại, vậy yêu thương là giữ trọn luật pháp.

11 Hơn nữa, đã đến lúc anh chị em phải thức tỉnh, vì ngày hoàn thành sự cứu rỗi gần đến, gần hơn lúc ta mới tin. 12 Đêm sắp qua, ngày gần đến. Vậy chúng ta hãy từ bỏ việc xấu xa trong đêm tối để làm việc công chính dưới ánh sáng. 13 Phải ăn ở xứng đáng như sinh hoạt giữa ban ngày. Đừng chèn chén say sưa, trụy lạc phóng đảng, đừng tranh giành, ganh ghét. 14 Hãy để Chúa Cứu Thế Giê-xu bảo bọc anh chị em như áo giáp. Đừng chiều theo các ham muốn của xác thịt.

14

Nguy Hiểm của Sự Chỉ Trích

1 Hãy tiếp nhận các tín hữu còn yếu đức tin, đừng chỉ trích họ về những gì họ nghĩ đúng hay sai. 2 Có người tin mình ăn được mọi thức ăn. Nhưng có tín hữu khác với lương tâm nhạy bén chỉ ăn rau mà thôi. 3 Người ăn được mọi món đừng khinh bỉ người không ăn, và người không ăn cũng đừng lên án người ăn, vì Đức Chúa Trời đã chấp nhận họ. 4 Anh chị em là ai mà kết án các đầy tớ của Chúa? Họ làm đúng hay sai, thành công hay thất bại đều thuộc thẩm quyền của Chúa. Nhưng nhờ Chúa giúp đỡ, họ sẽ thành công.

† 13:9 Lê 19:18

⁵ Cũng vậy, có người cho rằng ngày này tốt hơn các ngày khác, trong khi người khác xem mọi ngày như nhau. Điều này mỗi người nên tự mình thẩm định. ⁶ Người giữ lễ nhằm mục đích thờ phượng Chúa. Người ăn muốn tôn vinh Chúa, vì tạ ơn Ngài cho thức ăn. Người không ăn, cũng nhằm mục đích tôn vinh Chúa và tạ ơn Ngài. ⁷ Vì chúng ta không ai còn sống cho mình, hoặc chết cho mình cả. ⁸ Chúng ta sống để tôn vinh Chúa. Nếu được chết, cũng để tôn vinh Chúa. Vậy, dù sống hay chết, chúng ta đều thuộc về Chúa. ⁹ Vì Chúa Cứu Thế đã chết và sống lại để tế tội mọi người, dù còn sống hay đã chết.

¹⁰ Vậy, tại sao còn dám chỉ trích tín hữu khác? Tại sao khinh bỉ anh chị em mình? Đừng quên tất cả chúng ta đều sẽ bị xét xử trước tòa án của Đức Chúa Trời. ¹¹ Vì Thánh Kinh chép:

“Chúa Hằng Hữu phán: ‘Thật như Ta hằng sống, mọi đầu gối sẽ quỳ xuống trước mặt Ta, và mọi lưỡi sẽ ca tụng Đức Chúa Trời.’”

¹² Như thế, mỗi chúng ta đều sẽ khai trình mọi việc trong đời mình cho Đức Chúa Trời. ¹³ Vậy, anh chị em nên chấm dứt việc kết án nhau, nhưng hãy quyết định không tạo chướng ngại cho anh chị em mình vấp ngã.

¹⁴ Nhờ Chúa Giê-xu chỉ dạy, tôi biết chắc không một thức ăn nào có bản chất ô uế, nhưng nếu có người cho là ô uế, thì chỉ ô uế đối với người đó. ¹⁵ Nếu thức ăn của anh chị em làm cho một

* **14:11** Ysai 49:18; 45:23

tín hữu bị tổn thương, anh chị em không hành động theo tình yêu thương nữa. Đừng để thức ăn của anh chị em hủy diệt người được Chúa Cứu Thế chịu chết thay. ¹⁶ Đừng để việc tốt của anh chị em làm có cho người ta chỉ trích. ¹⁷ Điều thiết yếu trong Nước của Đức Chúa Trời không phải là ăn uống, nhưng là sống thiện lành, bình an và vui vẻ trong Chúa Thánh Linh. ¹⁸ Người nào phục vụ Chúa Cứu Thế theo tinh thần đó, sẽ được Đức Chúa Trời hài lòng và người ta tán thưởng. ¹⁹ Vậy, chúng ta hãy cố gắng thực hiện sự hòa hợp trong Hội Thánh, và gây dựng lẫn nhau.

²⁰ Đừng để thức ăn làm hỏng việc của Đức Chúa Trời. Mọi thức ăn đều được chấp nhận, nhưng ăn uống mà gây cho người khác vấp phạm thì thật xấu. ²¹ Tốt hơn là đừng ăn thịt, uống rượu hoặc làm gì cho anh chị em mình vấp phạm. ²² Điều gì anh chị em tin là đúng, hãy giữ cho mình; Đức Chúa Trời chấp thuận là đủ. Phước cho người không bị lương tâm lên án khi làm điều mình biết là phải. ²³ Nhưng nếu anh chị em nghi ngờ có nên ăn thức ăn nào đó hay không mà vẫn ăn là có tội vì anh chị em không theo lương tâm mình. Mọi việc, nếu tin là không đúng mà vẫn làm, là anh chị em phạm tội.

15

Sống Vui Lòng Người Khác

¹ Dù có lòng tin vững mạnh, chúng ta cũng không nên làm thỏa lòng mình, nhưng phải lưu tâm nâng đỡ người kém đức tin. ² Mỗi chúng ta phải làm vui lòng anh chị em mình, để giúp ích và xây dựng cho họ. ³ Vì ngay cả Chúa Cứu Thế cũng không làm thỏa lòng mình như Thánh Kinh đã viết: “Tôi hứng chịu mọi lời sỉ nhục của kẻ thù nghịch Chúa.” ⁴ Tất cả những lời ghi chép trong Thánh Kinh cốt để dạy dỗ an ủi chúng ta, rèn luyện tính kiên nhẫn và đem lại cho chúng ta niềm hy vọng tràn đầy vì lời hứa của Đức Chúa Trời được thực hiện.

⁵ Cầu xin Đức Chúa Trời, Đấng ban kiên nhẫn và an ủi, cho anh chị em sống trong tinh thần hợp nhất theo gương Chúa Cứu Thế Giê-xu, ⁶ để anh chị em một lòng, một tiếng nói tôn vinh Đức Chúa Trời là Cha của Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu.

⁷ Vậy, anh chị em hãy tiếp nhận nhau như Chúa Cứu Thế đã tiếp nhận chúng ta, để Đức Chúa Trời được tôn vinh. ⁸ Tôi xin thưa, Chúa Cứu Thế đã đến phục vụ giữa người Do Thái để chứng tỏ đức chân thật của Đức Chúa Trời là thực hiện lời hứa với tổ phụ họ. ⁹ Chúa cũng đến cho các dân ngoại để họ ca ngợi Đức Chúa Trời vì nhân từ của Ngài, như tác giả Thi Thiên đã ghi:

“Vì thế, tôi sẽ tôn vinh Chúa giữa dân ngoại;
tôi sẽ ca ngợi Danh Ngài.”*

¹⁰ Có lời chép:
“Hỡi dân ngoại

* 15:9 Thi 18:49

hãy chung vui với dân Chúa.”†

11 Và:

“Tất cả dân ngoại, hãy tôn vinh Chúa Hằng Hữu.

Tất cả dân tộc trên đất, hãy ngợi tôn Ngài.”‡

12 Tiên tri Y-sai cũng đã nói:

“Hậu tự nhà Gie-sê sẽ xuất hiện
để cai trị các dân ngoại.

Họ sẽ đặt hy vọng nơi Ngài.”§

13 Cầu xin Đức Chúa Trời, là nguồn hy vọng, cho anh chị em tràn ngập vui mừng và bình an khi anh chị em tin cậy Ngài, nhờ đó lòng anh chị em chứa chan hy vọng do quyền năng của Chúa Thánh Linh.

Mục Đích Phao-lô Viết

14 Thưa anh chị em, tôi biết chắc anh chị em thừa hảo tâm và kiến thức nên có thể tự khuyên bảo lẫn nhau. 15 Tuy nhiên, viết cho anh chị em, tôi nhấn mạnh một vài điều chỉ để nhắc nhở anh chị em. Bởi ơn phước Đức Chúa Trời đã dành cho tôi, 16 tôi được chọn làm sứ giả của Chúa Cứu Thế giữa các dân ngoại để công bố Phúc Âm của Đức Chúa Trời. Nhờ đó, các dân tộc ấy được dâng lên cho Đức Chúa Trời như một lễ vật vui lòng Ngài do Chúa Thánh Linh thánh hóa. 17 Vì thế, tôi lấy làm vinh dự được phục vụ Đức Chúa Trời, nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu. 18 Tôi chẳng dám nói điều gì ngoài việc Chúa Cứu Thế đã dùng tôi dìu dắt dân ngoại trở về đấng phục Đức Chúa Trời qua lời giảng và những việc tôi làm giữa họ. 19 Họ

† 15:10 Phục 32:43 ‡ 15:11 Thi 117:1 § 15:12 Ysai 11:10

tin bởi quyền năng của các dấu lạ, phép mầu, và bởi quyền năng của Thánh Linh Đức Chúa Trời. Nhờ thế, tôi đã chu toàn nhiệm vụ truyền bá Phúc Âm của Chúa Cứu Thế từ Giê-ru-sa-lem cho đến I-ly-ri.

²⁰ Vì ước nguyện của tôi là công bố Phúc Âm tại những miền chưa nghe Danh Chúa Cứu Thế, để khởi xây dựng trên nền tảng của người khác.

²¹ Như Thánh Kinh dạy:

“Người chưa được thông báo về Chúa sẽ thấy Ngài,

và người chưa nghe sẽ hiểu Ngài.”*

²² Cũng vì lý do ấy, tôi bị ngăn trở nhiều lần, chưa đến thăm anh chị em.

Chương Trình Thăm Viếng của Phao-lô

²³ Nhưng hiện nay, công tác tại miền này đã xong. Theo lòng mong mỏi đến thăm anh chị em từ nhiều năm nay, ²⁴ tôi hy vọng trong chuyến đi Tây Ban Nha, sẽ ghé thăm anh chị em cho thỏa lòng mong ước, rồi anh chị em lại tiễn tôi lên đường.

²⁵ Nhưng trước khi tôi đến, tôi phải lên Giê-ru-sa-lem để trao tặng phẩm cho các tín hữu.

²⁶ Vì Hội Thánh ở Ma-xê-đoan và A-chai đã vui lòng quyên góp để giúp các tín hữu túng thiếu tại Giê-ru-sa-lem. ²⁷ Họ vui vẻ làm việc này vì tự biết mình thật sự mắc nợ. Từ khi dân ngoại được tín hữu Giê-ru-sa-lem chia sẻ phước hạnh tâm linh, họ tự thấy có bổn phận chia sót lại của

* **15:21** Ysai 52:15

cải vật chất. ²⁸ Sau khi hoàn thành công tác, trao xong mọi phẩm vật quyên trợ, tôi sẽ lên đường đến thăm anh chị em trong chuyến đi Tây Ban Nha. ²⁹ Chắc chắn khi tôi đến, Chúa Cứu Thế sẽ ban phước lành dồi dào cho anh chị em.

³⁰ Thưa anh chị em, tôi nài khuyên anh chị em trong Danh của Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu và do tình yêu thương trong Chúa Thánh Linh, hãy cùng tôi hết sức khẩn nguyện Đức Chúa Trời, ³¹ xin Ngài cho tôi tránh thoát cạm bẫy hãm hại của người không tin Chúa Cứu Thế ở xứ Giu-đê, cho công việc tôi tại Giê-ru-sa-lem được anh em tín hữu vui lòng chấp nhận. ³² Trong ý muốn của Chúa, tôi sẽ đến thăm anh chị em cách vui vẻ, và chúng ta cùng được khích lệ. ³³ Cầu xin Đức Chúa Trời bình an ở với tất cả anh chị em. A-men.

16

Lời Chào Thân Ái của Phao-lô

¹ Tôi xin giới thiệu chị Phê-bê, nữ chấp sự Hội Thánh Sen-cơ-rê. ² Xin anh chị em đón tiếp chị trong tình yêu thương của Chúa, nồng nhiệt hoan nghênh một chị em trong Chúa, sẵn sàng giúp chị mọi điều, vì chị đã giúp đỡ nhiều người, kể cả tôi nữa.

³ Tôi xin kính chào Bê-rít-sin và A-qui-la, bạn đồng sự của tôi trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. ⁴ Họ đã liều mạng sống vì tôi. Chẳng những riêng tôi, mà tất cả Hội Thánh dân ngoại đều tri ân. ⁵ Cũng

xin kính lời thăm Hội Thánh nhóm họp tại nhà họ.

Xin gửi lời thăm Ê-bai-nết, bạn yêu dấu của tôi, và là người tin Chúa Cứu Thế đầu tiên tại Tiểu Á. ⁶ Kính chào Ma-ri, người có nhiều công khó với anh chị em. ⁷ Kính chào An-trô-ni-cơ và Giu-ni-a, bà con của tôi, cũng là bạn tù với tôi. Họ tin Chúa Cứu Thế trước tôi và từng được các sứ đồ khen ngợi. ⁸ Kính chào Am-li-a, bạn yêu dấu của tôi trong Chúa. ⁹ Kính chào U-rơ-banh, bạn đồng sự với chúng tôi trong Chúa Cứu Thế, và Êch-ta-chi, bạn yêu dấu của tôi.

¹⁰ Kính chào A-be-lơ, người được Chúa Cứu Thế chấp thuận. Kính chào gia đình A-ríc-tô-bu. ¹¹ Kính chào Hê-rơ-đi-ôn, bà con của tôi, và các tín hữu trong gia đình Nạt-xít. ¹² Kính chào Try-phe-nơ và Try-phô-sơ, hai người có công khó phục vụ Chúa. Kính chào Pết-si-đơ, bạn yêu dấu, đã dày công phục vụ Chúa. ¹³ Kính chào Ru-phu, người được Chúa lựa chọn; và kính chào mẹ của anh ấy, cũng là mẹ tôi.

¹⁴ Kính chào A-sin-cơ-rích, Phơ-lê-gôn, Hết-me, Pa-trô-ba, Hết-ma, và anh chị em ở với họ. ¹⁵ Kính chào Phiên-lơ, Giu-li, Nê-rơ, chị của Nê-rơ, Ô-lâm và tất cả tín hữu ở với họ. ¹⁶ Hãy chào nhau bằng cái siết tay thân mật. Tất cả các Hội Thánh của Chúa Cứu Thế gửi lời chào anh chị em.

Lời Hướng Dẫn Cuối của Phao-lô

¹⁷ Xin anh chị em đề phòng những người gây chia rẽ, hoang mang, và chống nghịch chân lý

anh chị em đã học. Hãy xa lánh họ. ¹⁸ Những người ấy không phục vụ Chúa Cứu Thế chúng ta, nhưng chỉ tìm tư lợi. Họ dùng những lời nói ngọt ngào tâng bốc để đánh lừa người nhẹ dạ. ¹⁹ Mọi người đều biết lòng tin kính vâng phục của anh chị em nên tôi rất mừng. Tôi muốn anh chị em khôn ngoan về điều thiện, nhưng ngại thơ về điều ác. ²⁰ Đức Chúa Trời Bình An sẽ sớm chà nát Sa-tan dưới chân anh chị em. Cầu chúc anh chị em hằng hưởng ơn phước của Chúa chúng ta là Chúa Giê-xu.

²¹ Ti-mô-thê, bạn đồng sự với tôi, và Lu-si-út, Gia-sôn, Sô-xi-ba-tê, bà con của tôi, đều gửi lời thăm anh chị em.

²² Tôi là Tệt-tiu, người chép bức thư này xin kính chào anh chị em trong Chúa.

²³ Gai-út, người tiếp đãi tôi và cả Hội Thánh, gửi lời thăm anh chị em. Ê-rát, thủ quỹ thành phố và tín hữu Qua-rơ-tu cũng gửi lời thăm anh chị em. ²⁴ Cầu chúc tất cả anh chị em hằng hưởng ơn phước của Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu.*

²⁵ Tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đấng có quyền cho anh chị em sống vững mạnh bởi Phúc Âm tôi truyền giảng. Đây là sứ điệp về Chúa Cứu Thế Giê-xu bày tỏ chương trình của Ngài cho anh chị em dân ngoại, đúng theo huyền nhiệm được giữ kín suốt các thời đại trước. ²⁶ Nhưng nay, huyền nhiệm ấy được bày tỏ và công bố cho tất cả dân ngoại theo lệnh Đức Chúa Trời hằng sống,

* **16:24** Vài bản khác không có câu 24

như Thánh Kinh đã báo trước, để họ tin nhận và vâng phục Chúa. ²⁷ Nguyên vinh quang vĩnh viễn quy về Đức Chúa Trời duy nhất, qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. A-men.

Biblica® Thiên Ban Kinh Thánh Hiện Đại™
Vietnamese: Biblica® Thiên Ban Kinh Thánh Hiện
Đại™ (Bible)

copyright © 2015 Biblica, Inc.

Language: Tiếng Việt

Translation by: Biblica, Inc.

Biblica® Thiên Ban Kinh Thánh Hiện Đại™

Copyright © 1982, 1987, 1994, 2005, 2015 by Biblica, Inc.

Biblica® Open Vietnamese Contemporary Bible™

Copyright © 1982, 1987, 1994, 2005, 2015 by Biblica, Inc.

“Biblica” is a trademark registered in the United States Patent and Trademark Office by Biblica, Inc. Used with permission.

This work is made available under the Creative Commons Attribution-ShareAlike 4.0 International License (CC BY-SA). To view a copy of this license, visit <http://creativecommons.org/licenses/by-sa/4.0> or send a letter to Creative Commons, PO Box 1866, Mountain View, CA 94042, USA.

Biblica® is a trademark registered by Biblica, Inc., and use of the Biblica® trademark requires the written permission of Biblica, Inc. Under the terms of the CC BY-SA license, you may copy and redistribute this unmodified work as long as you keep the Biblica® trademark intact. If you modify a copy or translate this work, thereby creating a derivative work, you must remove the Biblica® trademark. On the derivative work, you must indicate what changes you have made and attribute the work as follows: “The original work by Biblica, Inc. is available for free at www.biblica.com and open.bible.”

Notice of copyright must appear on the title or copyright page of the work as follows:

Biblica® Thiên Ban Kinh Thánh Hiện Đại™

Copyright © 1982, 1987, 1994, 2005, 2015 by Biblica, Inc.

Biblica® Open Vietnamese Contemporary Bible™

Copyright © 1982, 1987, 1994, 2005, 2015 by Biblica, Inc.

“Biblica” is a trademark registered in the United States Patent and Trademark Office by Biblica, Inc. Used with permission.

You must also make your derivative work available under the same license (CC BY-SA).

If you would like to notify Biblica, Inc. regarding your translation of this work, please contact us at <https://open.bible/contact-us>.

This translation is made available to you under the terms of the Creative Commons Attribution Share-Alike license 4.0.

You have permission to share and redistribute this Bible translation in any format and to make reasonable revisions and adaptations of this translation, provided that:

You include the above copyright and source information.

If you make any changes to the text, you must indicate that you did so in a way that makes it clear that the original licensor is not necessarily endorsing your changes.

If you redistribute this text, you must distribute your contributions under the same license as the original.

Pictures included with Scriptures and other documents on this site are licensed just for use with those Scriptures and documents. For other uses, please contact the respective copyright owners.

Note that in addition to the rules above, revising and adapting God's Word involves a great responsibility to be true to God's Word. See Revelation 22:18-19.

2021-04-12

PDF generated using Haiola and XeLaTeX on 22 Feb 2024 from source files dated 29 Jan 2022

653cd369-b5a5-59f3-bdc8-c5f5cbbaee8d